

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2025 và những năm tiếp theo của Sở Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2025 và những năm tiếp theo; Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả các nội dung Chỉ thị số 07/CT-TTg. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị theo tinh thần chỉ đạo “*không nói không, không nói khó, không nói có nhưng không làm*” với quyết tâm “*đã nói là làm, đã làm là có kết quả*”, “*chỉ bàn làm, không bàn lùi*”.

- Triển khai kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp trong thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (*viết tắt là Đề án 06*) của ngành GDĐT trên địa bàn tỉnh.

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu; sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06 của ngành GDĐT trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Hoàn thành 100% các chỉ tiêu Đề án 06 được giao trong năm 2025; tạo tiền đề tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu Đề án 06 trong những năm tiếp theo.

- Chủ động, quyết liệt, tích cực trong triển khai thực hiện Đề án 06 theo nội dung, tiến độ được giao; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Người đứng đầu đơn vị phải quyết tâm cao, hành động quyết liệt và có cam kết cụ thể đối với từng nhiệm vụ được giao; trong tổ chức thực hiện phải phân

công nhiệm vụ theo 5 rõ “*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ sản phẩm, rõ trách nhiệm*”.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức rà soát và khẩn trương giải quyết dứt điểm những nhiệm vụ chậm tiến độ, chưa hoàn thành trong các năm trước; thường xuyên giao ban, kiểm tra để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc theo nguyên tắc “*lãnh đạo từ trên xuống nhưng tổ chức thực hiện, tháo gỡ vướng mắc phải từ dưới lên*”.

2. Quán triệt Chỉ thị số 07/CT-TTg và Kế hoạch này trong đơn vị, địa phương bằng những hình thức phù hợp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án 06, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong nhận thức và hành động để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06, nhất là những nhiệm vụ mới, khó, yêu cầu phải tập trung lực lượng.

3. Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ Đề án 06 trong năm 2025 và các năm tiếp theo tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này và Kế hoạch số 280/KH- SGDĐT ngày 21/3/2025 về triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2025 của Sở GDĐT.

4. Chủ động rà soát, bổ sung các nhiệm vụ của Đề án 06 phát sinh vào kế hoạch, chương trình công tác của đơn vị để thực hiện, tránh bỏ sót, lộn nhiệm vụ.

5. Thủ trưởng các đơn vị căn cứ kết quả triển khai thực hiện tại đơn vị có hình thức biểu dương, khen thưởng, động viên kịp thời đối với các tập thể, cá nhân có sáng kiến, mô hình thực hiện Đề án 06 hiệu quả, đạt thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Kế hoạch này.

6. Nhiệm vụ chi tiết:

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
1	Tổ chức quán triệt Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại đơn vị năm 2025 và những năm tiếp theo.	Sở GDĐT; các Phòng GDĐT; các cơ sở giáo dục.	UBND cấp huyện.	Tháng 4/2025
2	Xây dựng Kế hoạch triển khai trong năm 2025 theo hướng “ <i>rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ sản phẩm, rõ trách nhiệm</i> ”, gán nhiệm vụ của người đứng đầu đơn vị	Văn phòng Sở GDĐT.	Các phòng thuộc Sở.	Tháng 4/2025

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
3	Ứng dụng dữ liệu đã số hóa để cắt giảm thành phần hồ sơ (như dữ liệu Hộ tịch, Đất đai, Bảo hiểm...).	Sở GDĐT; các Phòng GDĐT; các cơ sở giáo dục..	UBND cấp huyện	Tháng 4/2025
4	Rà soát tổng thể các hạng mục công nghệ thông tin cần đầu tư để xác định vốn từ kinh phí thường xuyên để sử dụng ngay tại đơn vị đảm bảo đầu tư hiệu quả, tiết kiệm, tránh trùng lặp, lãng phí.	Sở GDĐT; các Phòng GDĐT; các cơ sở giáo dục.	UBND cấp huyện.	Tháng 4/2025
5	Điều chỉnh quy trình nghiệp vụ, cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử tương đương với giấy tờ khi thực hiện các thủ tục hành chính, không yêu cầu công dân phải xuất trình giấy tờ, phải sao y, công chứng.	Sở GDĐT; các Phòng GDĐT; các cơ sở giáo dục.	UBND cấp huyện.	Tháng 4/2025
6	Nghiên cứu giải pháp triển khai thực hiện giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới hành chính, người dân chỉ cần đến bộ phận tiếp dân gần nhất để nộp hồ sơ giao dịch các thủ tục hành chính.	Sở GDĐT; các Phòng GDĐT; các cơ sở giáo dục.	UBND cấp huyện.	Tháng 5/2025
7	Tất cả lãnh đạo, cán bộ, công chức phải xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc.	Sở GDĐT; các Phòng GDĐT; các cơ sở giáo dục.	UBND cấp huyện.	Tháng 6/2025
8	Phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai xây dựng, đề xuất hoàn thiện các văn bản hướng dẫn Luật đã được Quốc hội thông qua, trọng tâm là Luật Giao dịch điện tử, Luật Dữ liệu (đảm bảo đáp ứng về mặt thời gian Luật dữ liệu có hiệu lực từ ngày 01/7/2025).	Sở GDĐT; các Phòng GDĐT; các cơ sở giáo dục.	UBND cấp huyện.	Tháng 6/2025
9	Đảm bảo 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, hiệu quả; 100% thủ tục hành chính không bị giới hạn bởi địa giới hành chính cấp	Sở GDĐT; các Phòng GDĐT; các cơ sở giáo dục.	UBND cấp huyện.	Tháng 12/2025

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
	tỉnh.			
10	Đẩy nhanh kết nối và chia sẻ dữ liệu trong lĩnh vực giáo dục.	Sở GDĐT; các Phòng GDĐT; các cơ sở giáo dục (Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. CSDL ngành GDĐT do Bộ GDĐT xây dựng, triển khai sử dụng trong toàn quốc do đó việc kết nối và chia sẻ dữ liệu thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT).	UBND cấp huyện.	Tháng 12/2025
11	Thúc đẩy việc thanh toán, chi trả không dùng tiền mặt trong lĩnh vực giáo dục.	KHTC; các Phòng GDĐT; các cơ sở giáo dục.	UBND cấp huyện.	Thực hiện thường xuyên
12	Tuyên truyền, giáo dục về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	CTTT-GDCNTX; các Phòng GDĐT; các cơ sở giáo dục.	UBND cấp huyện.	Thực hiện thường xuyên
13	Đối với người nước ngoài sinh sống, làm việc tại Việt Nam và người Việt Nam ở nước ngoài, yêu cầu địa phương đảm bảo 100% TTHC của người nước ngoài tại Việt Nam phải được thực hiện bằng DVC trực tuyến.	Sở GDĐT; các Phòng GDĐT; các cơ sở giáo dục.	UBND cấp huyện.	Thực hiện thường xuyên

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
14	Triển khai đưa dữ liệu đã được số hóa, làm sạch với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư vào thực hiện cắt giảm thủ tục hành chính, không bắt buộc người dân phải kê khai các giấy tờ liên quan trong lĩnh vực giáo dục.	Sở GDĐT; các Phòng GDĐT; các cơ sở giáo dục.	UBND cấp huyện.	Tháng 12/2025
15	Nghiên cứu giải pháp cắt giảm phân cấp ủy quyền, cắt giảm thủ tục hành chính các cấp, đặc biệt là đối với những địa phương có người dân sống tại đảo.	Sở GDĐT; các Phòng GDĐT; các cơ sở giáo dục.	UBND cấp huyện.	Tháng 6/2025

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, Trưởng phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc trung tâm GDNN-GDTX các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ nội dung được phê duyệt tại Kế hoạch này chủ động triển khai thực hiện.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch này đúng quy định của Nhà nước.

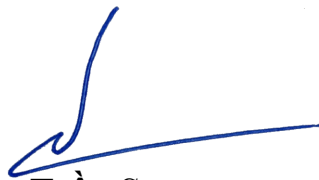
3. Văn phòng Sở có trách nhiệm phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Tổng hợp, báo cáo kết quả đến các cơ quan chức năng theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở (qua Văn phòng Sở) để điều chỉnh, bổ sung./.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm GDNN-GDTX huyện, thị xã;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Sỹ